

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN B
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 116/2023/DS-ST

Ngày: 08-12-2023

V/v “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH LONG AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Nga

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Dương Thị Sáu

2. Bà Nguyễn Thị Hương

- Thư ký phiên tòa: Bà Lại Thị Anh Thư – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B tham gia phiên tòa: Bà Lê Hà Thảo Quyên – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 419/2023/TLST-DS ngày 10 tháng 10 năm 2023 về “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 136/2023/QĐXXST-DS ngày 15 tháng 11 năm 2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP C

Địa chỉ trụ sở chính: Số 108 đường Tr, quận H, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp theo pháp luật: Ông Trần Minh B – Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện hợp pháp theo ủy quyền của ông Trần Minh B: Ông Huỳnh Minh Tr – Phó Giám đốc chi nhánh Sài Gòn.

(Văn bản ủy quyền số 347/UQ-HĐQT-NHCT-PCTT3 ngày 23/3/2023)

Bị đơn: Ông Trịnh Trường Ph, sinh năm 1994

Đăng ký thường trú: Số 100, đường Nguyễn Văn T, Khu phố 6, thị trấn B, huyện B, tỉnh Long An.

Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Ông Trí, ông Phcó Đơn xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 20/6/2023, bản tự khai ngày 10/10/2023 nguyên đơn Ngân hàng TMCP C do ông Huỳnh Minh Trlà người đại diện hợp pháp theo ủy quyền trình bày tóm tắt như sau:

Ngân hàng TMCP C (viết tắt là Ngân hàng) và ông Trịnh Trường Ph có ký Hợp đồng cho vay số 119/2022-HĐCV/NHCT912 ngày 07/07/2022 thể hiện Ngân hàng có cho ông Phvay số tiền là 3.400.000.000 đồng, lãi suất 11%/năm, lãi quá hạn là 150% lãi suất trong hạn, thời hạn vay là 420 tháng.

Để đảm bảo khoản vay nêu trên Ngân hàng và ông Phcó ký Hợp đồng thế chấp bất động sản số 119/2022/HĐBĐ/NHCT912, Hợp đồng được Văn phòng Công chứng Th công chứng số 4611, quyển số 07/2022TP/CC-SCC/HĐGD ngày 07/07/2022 và được đăng ký giao dịch bảo đảm tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai tại huyện Th ngày 07/7/2022 đối với tài sản bảo đảm là Quyền sử dụng đất thuộc thửa đất số 82, tờ bản đồ số 11, tại ấp A1, xã Bình An, huyện Th, tỉnh Long An theo Giấy CNQSDĐ số CV 837986 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Long An cấp cho ông Nguyễn Ngọc Thành ngày 21/7/2020 và được Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai tại huyện Th chỉnh lý sang tên cho ông Trịnh Trường Ph ngày 07/7/2022.

Ông Phbắt đầu vi phạm nghĩa vụ trả nợ kể từ ngày 06/10/2022. Ngân hàng đã nhiều lần gửi thông báo và làm việc đề nghị ông Phtrả toàn bộ khoản nợ hoặc xử lý tài sản bảo đảm để thu hồi nợ nhưng ông Phvẫn không thực hiện. Nay Ngân hàng khởi kiện yêu cầu:

+ Ông Phphải thanh toán cho Ngân hàng TMCP C số tiền tạm tính đến ngày 09/10/2023 là 3.816.601.844 đồng, trong đó tiền nợ gốc là 3.367.600.000 đồng, nợ lãi quá hạn, lãi chậm trả là 449.001.844 đồng.

+ Yêu cầu ông Phphải tiếp tục trả lãi phát sinh từ ngày 10/10/2023 theo mức lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng đã ký.

+ Trong trường hợp ông Phkhông thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ ngay sau khi bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật thì Ngân hàng TMCP C có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự xử lý tài sản bảo đảm của ông Phtheo Hợp đồng thế chấp số 119/2022/HĐBĐ/NHCT912 ngày 07/7/2022 để thu hồi nợ theo quy định.

Tại Biên bản lấy lời khai ngày 15/11/2023, bị đơn ông Trịnh Trường Ph trình bày tóm tắt như sau:

Ông đã nhận được Thông báo thụ lý số 419/2023/TB-TLVA ngày 10/10/2023 của Tòa án nhân dân huyện B. Ông đồng ý đối với toàn bộ yêu cầu

khởi kiện của Ngân hàng. Ông đồng ý hoàn trả cho Ngân hàng tiền nợ gốc là 3.367.600.000 đồng và toàn bộ lãi phát sinh theo quy định trong Hợp đồng, ông Phđồng ý tiếp tục theo Hợp đồng thế chấp đã ký để thu hồi nợ cho Ngân hàng. Ông không có ý kiến hay yêu cầu gì trong vụ án này. Do hiện tại ông đang bị tạm giam tại Công an Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh nên xin được vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án tại Tòa án.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện B phát biểu quan điểm như sau:

- Về tố tụng: Về các thủ tục tố tụng, Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng, không có nội dung gì phải khắc phục.

- Về nội dung vụ án: Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và sự thừa nhận của các đương sự, thấy rằng:

Hợp đồng cho vay số 119/2022-HĐCV/NHCT912 ngày 07/07/2022 giữa Ngân hàng TMCP C với ông Trịnh Trường Ph được xác lập theo quy định tại Điều 463 Bộ luật dân sự trên cơ sở tự nguyện, có nội dung phù hợp pháp luật và không trái đạo đức xã hội nên đây là hợp đồng hợp pháp, có hiệu lực pháp luật làm căn cứ giải quyết quyền và nghĩa vụ giữa các bên.

Thực hiện hợp đồng vay, Ngân hàng VietinBank đã giải ngân cho ông Phvới số tiền là 3.400.000.000 đồng theo Giấy nhận nợ số 01 ngày 08/7/2022. Tuy nhiên, ông Phđã vi phạm nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng từ ngày 06/10/2022, hành vi của ông Phđã vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo Điều 3.1, 3.2, 3.3 Điều 3 của Hợp đồng cho vay nên căn cứ Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng thì Ngân hàng có quyền thu hồi nợ trước hạn đối với toàn bộ phần nợ gốc và lãi chưa thanh toán. Ông Phcũng thống nhất với trình bày của Ngân hàng về quá trình ký kết và thực hiện hợp đồng. Do đó, Ngân hàng yêu cầu ông Phthanh toán cho Ngân hàng VietinBank toàn bộ nợ gốc và lãi phát sinh tạm tính đến ngày 09/10/2023 là 3.816.601.844 đồng là có cơ sở chấp nhận.

Xét thấy Hợp đồng thế chấp bất động sản số 119/2022/HĐBĐ NHCT912 ngày 07/07/2022 đã được công chứng tại Văn phòng công chứng Th và đăng ký thế chấp tại Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Long An - Chi nhánh huyện Th ngày 07/07/2022 đối với tài sản là quyền sử dụng đất thuộc thửa đất số 82, tờ bản đồ số 11, tại ấp A1, xã Bình An, huyện Th thuộc quyền sở hữu của ông Ph(ông Phnhận chuyển nhượng từ ông Nguyễn Ngọc Thành ngày 07/7/2022 theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất có số phát hành CV 837986 do Sở Tài nguyên và Môi trường cấp ngày 21/7/2020). Hợp đồng thế chấp tuân thủ về hình thức và nội dung nên có giá trị pháp lý, do ông Phđã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên căn cứ Điều 299 Bộ luật dân sự thì Ngân hàng được quyền tiến hành xử lý tài sản bảo đảm. Do đó Ngân

hàng yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp trong trường hợp ông Phkhông thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ là có cơ sở chấp nhận.

Căn cứ vào các Điều 295, 299, 463, 466 Bộ luật dân sự năm 2015, Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP C.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở ý kiến trình bày của đương sự, quan điểm của Kiểm sát viên, qua thảo luận và nghị án, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

Ngân hàng TMCP C khởi kiện yêu cầu ông Trịnh Trường Ph phải có nghĩa vụ hoàn trả số tiền tạm tính đến ngày 09/10/2023 là 3.816.601.844 đồng. Do tranh chấp giữa tổ chức với cá nhân, bị đơn có nơi cư trú vào thời điểm xác lập hợp đồng tại huyện B, tỉnh Long An nên quan hệ pháp luật là “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”, Tòa án thụ lý vụ án theo quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự; vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết vụ án theo thủ tục sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Long An theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Ngân hàng TMCP C là ông Huỳnh Minh Trvà bị đơn ông Trịnh Trường Ph vắng mặt và có Đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ vào quy định tại các Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt.

[2]. Về nội dung vụ án:

[2.1] Xét Hợp đồng cho vay số 119/2022-HĐCV/NHCT912 ngày 07/07/2022 giữa Ngân hàng TMCP C với ông Trịnh Trường Ph được ký kết giữa các bên trên cơ sở tự nguyện, có nội dung phù hợp pháp luật và không trái đạo đức xã hội, nên Hội đồng xét xử nhận định đây là hợp đồng hợp pháp, là căn cứ để giải quyết về quyền và nghĩa vụ của các bên.

[2.2] Ngân hàng đã giải ngân cho ông Phvới số tiền là 3.400.000.000 đồng theo Giấy nhận nợ số 01 ngày 08/7/2022. Tuy nhiên, ông Phđã vi phạm nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng từ ngày 06/10/2022, hành vi của ông Phđã vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo Điều 3.1, 3.2, 3.3 Điều 3 của Hợp đồng cho vay số 119/2022-HĐCV/NHCT912 nên căn cứ Điều 7.5 của Hợp đồng cho vay số 119/2022-HĐCV/NHCT912 và Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng thì Ngân hàng có quyền chấm dứt cho vay và thu hồi nợ trước hạn đối với toàn bộ phần nợ gốc và lãi chưa thanh toán. Thấy rằng việc ông Phkhông tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng theo thỏa thuận trả nợ hàng tháng đã vi phạm nghĩa vụ trong hợp đồng. Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn Trịnh Trường Ph cũng thống nhất với toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Căn cứ Điều 463, Điều 466 Bộ luật Dân sự năm 2015, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ, phù hợp

với lời đề nghị của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện B tham gia phiên tòa nên được Hội đồng xét xử chấp nhận buộc ông Phphải thanh toán cho Ngân hàng TMCP C số tiền tạm tính đến ngày 09/10/2023 là 3.816.601.844 đồng, trong đó tiền nợ gốc là 3.367.600.000 đồng, nợ lãi quá hạn, lãi chậm trả là 449.001.844 đồng.

[2.3] Xét yêu cầu của nguyên đơn về việc trả lãi phát sinh từ ngày 10/10/2023: Căn cứ khoản 1, 2 Điều 13 Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 yêu cầu của nguyên đơn áp dụng tính lãi theo thỏa thuận tại Hợp đồng cho vay số 119/2022-HĐCV/NHCT912 ngày 07/07/2022 từ ngày 10/10/2023 cho đến khi thanh toán xong hết nợ là đúng quy định pháp luật nên được chấp nhận.

[2.4] Xét thấy Hợp đồng thế chấp bất động sản số 119/2022/HĐBĐ NHCT912 ngày 07/07/2022, Hợp đồng được Văn phòng Công chứng Th công chứng số 4611, quyền số 07/2022TP/CC-SCC/HĐGD ngày 07/07/2022 và được đăng ký giao dịch bảo đảm tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai tại huyện Th ngày 07/7/2022 tại đối với tài sản bảo đảm là Quyền sử dụng đất thuộc thửa đất số 82, tờ bản đồ số 11, tại ấp A1, xã Bình An, huyện Th, tỉnh Long An theo Giấy CNQSDĐ số CV 837986 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Long An cấp cho ông Nguyễn Ngọc Thành ngày 21/7/2020 và được Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai tại huyện Th chính lý sang tên cho ông Trịnh Trường Ph ngày 07/7/2022. Hợp đồng thế chấp tuân thủ về hình thức và nội dung nên có giá trị pháp lý, do ông Phđã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên căn cứ Điều 299 Bộ luật dân sự thì Ngân hàng được quyền tiến hành xử lý tài sản bảo đảm. Do đó Ngân hàng yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp trong trường hợp ông Phkhông thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ là có căn cứ chấp nhận.

[3]. Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 5.000.000đ: Buộc bị đơn Trịnh Trường Ph phải chịu toàn bộ. Ngân hàng TMCP C đã tạm nộp nên buộc ông Phphải hoàn trả cho Ngân hàng TMCP C số tiền 5.000.000đ.

[4]. Về án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc ông Trịnh Trường Ph phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 108.332.037 đồng. Hoàn trả tiền tạm ứng án phí cho Ngân hàng TMCP C theo qui định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 5, Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 483 Bộ luật Tố tụng dân sự số 92/2015/QH13;

Căn cứ Điều 299, Điều 303, Điều 351, Điều 463 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 16 Điều 4, Điều 95 Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010; Mục 3 phần I Thông tư liên tịch 01/TTLT ngày 19/6/1997 của Bộ Tư pháp – Bộ Tài chính – TAND Tối cao – VKSND Tối cao hướng dẫn việc xét xử và thi hành án về tài sản;

Căn cứ Điều 6, Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP C đối với ông Trịnh Trường Ph về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng.

1.1. Buộc ông Trịnh Trường Ph phải hoàn trả cho Ngân hàng TMCP C tổng cộng số tiền tính đến ngày 09/10/2023 là 3.816.601.844 đồng, trong đó tiền nợ gốc là 3.367.600.000 đồng, nợ lãi quá hạn, lãi chậm trả là 449.001.844 đồng

1.2. Ông Trịnh Trường Ph còn phải tiếp tục chịu tiền lãi phát sinh kể từ ngày 10/10/2023 cho đến khi trả hết nợ cho Ngân hàng theo mức lãi suất đã thỏa thuận trong Hợp đồng cho vay số 119/2022-HĐCV/NHCT912 ngày 07/07/2022.

1.3. Tiếp tục Hợp đồng thế chấp bất động sản số 119/2022/HĐBĐ NHCT912 ngày 07/07/2022, Hợp đồng được Văn phòng Công chứng Th công chứng số 4611, quyền số 07/2022TP/CC-SCC/HĐGD ngày 07/07/2022 và được đăng ký giao dịch bảo đảm tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai tại huyện Th ngày 07/7/2022 đối với tài sản bảo đảm là Quyền sử dụng đất thuộc thửa đất số 82, tờ bản đồ số 11, tại ấp A1, xã B, huyện Th, tỉnh Long An theo Giấy CNQSDĐ số CV 837986 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Long An cấp cho ông Nguyễn Ngọc Thành ngày 21/7/2020 và được Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai tại huyện Th chỉnh lý sang tên cho ông Trịnh Trường Ph ngày 07/7/2022 để đảm bảo thi hành án.

2. Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 5.000.000đ: Buộc bị đơn Trịnh Trường Ph phải chịu toàn bộ. Ngân hàng TMCP C đã tạm nộp nên buộc ông Ph phải hoàn trả cho Ngân hàng TMCP C số tiền 5.000.000đ.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc bị đơn ông Trịnh Trường Ph chịu 108.332.037 đồng án phí sung công quỹ Nhà nước. Hoàn lại cho Ngân hàng TMCP C số tiền 51.903.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0010387 ngày 10/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B.

4. Án xử sơ thẩm công khai, nguyên đơn, bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân

sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An.
- VKSND huyện B.
- Chi cục THADS huyện B.
- Đương sự.
- Lưu HS, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Thị Nga

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An.
- VKSND huyện B.
- Chi cục THADS huyện B.
- Đương sự.
- Lưu HS, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Thị Nga